

Số: /2021/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Quản lý sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-
CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức
sử dụng xe ô tô;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng được quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 17 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch mua sắm, điều chuyển xe ô tô chuyên dùng.

2. Đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, nhiệm vụ đặc thù của ngành, lĩnh vực để phục vụ công tác theo quy định.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 17 của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP quy định chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Điều chỉnh mức giá mua xe ô tô chuyên dùng

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giá mua xe ô tô chuyên dùng tăng không quá 20% so với mức giá quy định tại Quyết định này đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá mua xe ô tô chuyên dùng cao hơn không quá 5% so với mức giá quy định tại Quyết định này đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp cần thiết trang bị xe ô tô có giá cao hơn từ 5% đến không quá 20% so với quy định tại Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh) xem xét, quyết định.

3. Trường hợp giá xe ô tô chuyên dùng phổ biến trên thị trường tăng trên 20% so với mức giá quy định tại Quyết định này, Sở Tài chính tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định này cho phù hợp.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 26 tháng 3 năm 2021 và thay thế Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 09 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành và đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TT, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- VP: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. NCTH. PT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên